

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HSST

Ngày: 21/12/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Tiến Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thào A Páo.

Bà Lương Thị Tươi.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2022, tại điểm cầu trung tâm : Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu và tại điểm cầu thành phần : Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 25/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 06/12/2022 đối với bị cáo:

**Và A N;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1984 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Và Chồng D ( đã chết ) và bà : Lầu Thị K, sinh năm : 1959; Bị cáo có vợ : Mùa Thị T, sinh năm : 1987 và 04 con lớn nhất 17 tuổi nhỏ nhất 08 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Không; Nhân thân : Ngày 29/4/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy ( Đã xóa án tích ); Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2022 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

**- Người tham gia tố tụng khác :** Ông **Lù Văn Nhất**, ông **Bạc Cầm Hùng**  
- Cán bộ, chiến sĩ Công an huyện Thuận Châu, có mặt tại điểm cầu thành phần.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 02/9/2022, Tổ công tác Công an xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã C, huyện Thuận

Châu phát hiện bắt quả tang Và A N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine ( *N khai nhận là Heroine* ).

Ngày 02/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột màu trắng thu giữ của Và A N. Cân tịnh xác định được khối lượng 0,39 gam trích rút toàn bộ 0,39 gam ( ký hiệu N1) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1496/KL ngày 05/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,39 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ gồm : 0,39 gam loại Heroine; Hoàn lại đối tượng giám định : Mẫu gửi giám định đã sử dụng đến trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Và A N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 02/9/2022 Và A N đi bộ từ nhà ở bản C, xã C huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đi sang bản Láo Hả, xã C, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đây thì Và A N gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông ( *N không biết tên và địa chỉ*) được một lượng Heroine được gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì N cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi N đi đến bản C, xã C, huyện Thuận Châu thì bị tổ công tác Công an xã C, huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà N đang cất giấu. Tổ công tác đã đưa N về trụ sở UBND xã C, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Và A N cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 167/CT-VKS-TC ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Và A N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Và A N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Và A N phạm tội : Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Và A N từ 20 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/9/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Và A N : Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về việc xét xử trực tuyến : Phiên tòa xét xử trực tuyến vẫn đảm bảo các trình tự, thủ tục tố tụng; các quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo vẫn được thực hiện theo quy định pháp luật tố tụng;

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Và A N nhận thấy : Ngày 02/9/2022, tại khu vực bản C, xã C, huyện Thuận Châu Và A N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,39 gam loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như C định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,39 gam chất ma túy, loại Heroine trong người với mục đích để sử dụng của V và A N đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo có 01 tiền án ( đã xóa án tích ) thuộc trường hợp người có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Bị cáo V và A N khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Mông tại bản Láo Hả, xã C, huyện Thuận Châu với giá 100.000 đồng vào ngày 02/9/2022, nhưng do N không biết tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Một phong bì niêm phong có viên màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo V và A N là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Và A N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Và A N 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/9/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

### **2. Về vật chứng vụ án:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Và A N - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 02/9/2022. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 004776 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Tiến Hải**



